

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2018/ HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 10 năm 2018

V/v : “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH  
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* Ông Mai Xuân Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thành.
2. Ông Nguyễn Văn Doanh.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Cán bộ TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

*Đại diện VKSND huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Quỳnh Phương – KSV.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 về việc “Ly hôn và nuôi con chung” giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Đội 6, xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Tạ Ngọc T - Sinh năm: 1984.

Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Địa chỉ cư trú cuối cùng: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã quyết định giải quyết việc dân sự và tuyên bố anh Tạ Ngọc T mất tích theo Quyết định số 03/2018/QĐVDS-ST ngày 27/7/2018.

Tại phiên tòa: chị H có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

*Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên Chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị H đăng ký kết hôn với anh Tạ Ngọc T vào ngày 11 tháng 10 năm 2005 tại UBND xã T (nay là Thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định). Quá trình chung sống

đến tháng 9 năm 2009 anh T bỏ nhà đi không để lại tin tức gì và chị H đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh giải quyết tuyên bố anh Tạ Ngọc T mất tích. Ngày 27/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã mở phiên họp tuyên bố anh Tạ Ngọc T mất tích. Nay chị H xác định cuộc sống của chị và anh T không tồn tại, tình cảm không còn chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Tạ Ngọc Long N sinh ngày 14/10/2007, hiện cháu đang ở với chị H, chị H có nguyện vọng xin được nuôi cháu N, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ không có, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Tạ Ngọc Á là bố đẻ anh Tạ Ngọc T có lời khai: Ông không có ý kiến gì về việc Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh tuyên bố anh T mất tích, con ông đã bỏ nhà đi từ năm 2009 đến nay không có tin tức gì, nay chị H xin ly hôn anh T, gia đình không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa: Chị H vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh T. Về con chung; chị H có nguyện vọng xin được nuôi cháu N, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ không có, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa có ý kiến: Về thủ tục thụ lý vụ án và các thủ tục tố tụng khác TAND huyện Trục Ninh đã tiến hành đầy đủ đảm bảo theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của các đương sự.

Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Tạ Ngọc T. Về con chung, giao chị H được quyền nuôi cháu Tạ Ngọc Long N sinh ngày 14/10/2007, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản và các vấn đề khác không có, không đề cập giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa - Hội đồng xét xử nhận định :***

Chị Nguyễn Thị H và anh Tạ Ngọc T có đăng ký kết hôn tại UBND xã T (nay là Thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung đến năm 2009 thì anh T bỏ nhà đi biệt tích, chị H và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có kết quả, ngày 27/7/2018 Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã mở phiên họp tuyên bố anh Tạ Ngọc T mất tích. HĐXX xét thấy cuộc hôn nhân giữa anh H và anh T đã thực sự không tồn tại, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, như vậy là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Chị H và anh T có một con chung tên Tạ Ngọc Long N sinh ngày 14/10/2007, hiện cháu đang ở với chị H. Do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị H, giao chị H được quyền nuôi cháu N, anh T không phải thực hiện nghĩa vụ nuôi con chung như vậy là phù hợp với quy định tại điều 81 Luật HNGĐ năm 2014.

Tài sản và các vấn đề khác: chị H không yêu cầu. HĐXX không đề cập giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội. Chị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên :***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

1. Xử cho chị H được ly hôn anh Tạ Ngọc T.

2. Về con chung: Giao chị H được quyền nuôi cháu Tạ Ngọc Long N sinh ngày 14/10/2007. Anh T không phải thực hiện nghĩa vụ nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Chị H phải nộp án phí 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 04814 ngày 31/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh (Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm).

Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự; có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản
- VKSND huyện Trục Ninh: 2 bản
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh: 1 bản
- UBND xã: 1 bản
- Đương sự: 2 bản
- Lưu HSVA; VP

**(Đã ký)**

**Mai Xuân Mạnh**